

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÂM HÀ  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2023/HS-ST

Ngày: 06/7/2023.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị H.**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Ngô Thị L;**

**Bà Trần Thị H.**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Lê Văn C** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa:** Ông **Nguyễn Văn L**- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2023/HSST ngày 12 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

+ **Đỗ Thị T**, sinh ngày: 07 tháng 09 năm 1989 tại: Hưng Yên; nơi cư trú: tổ dân phố Đ, thị trấn N, huyện L, tỉnh L; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Xuân H, đã chết và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1949; có chồng Nguyễn Trọng H, sinh năm 1985 và 02 người con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo Đỗ Thị T được tại ngoại trong quá trình điều tra. Có mặt tại phiên tòa.

+ **Đỗ Anh D**, sinh ngày: 25 tháng 5 năm 1993 tại: Hưng Yên; nơi cư trú: tổ dân phố T, thị trấn N, huyện L, tỉnh L; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Xuân H, đã chết và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1949; có vợ Tạ Thị A, sinh năm 1995 và 02 người con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo Đỗ Anh D được tại ngoại trong quá trình điều tra. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** bà Trần Thị H, sinh năm 1959.

Địa chỉ: tổ dân phố Đ, thị trấn N, huyện L, tỉnh L. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/12/2022, bị cáo Đỗ Thị T đã lên mạng xã hội Facbook để tìm mua pháo. T thấy một tài khoản Facebook (T không nhớ tài khoản tên gì) đăng thông tin bán pháo nên đã đặt mua 15 hộp pháo với số tiền 10.500.000đ. Đến ngày 17/12/2022, có số điện thoại gọi đến nói bị cáo T đi ra khu vực ngã ba Từ Liêm thuộc thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng để nhận hàng thì bị cáo T biết là pháo đã đặt mua trên mạng nên bị cáo T đã một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ, biển kiểm soát: 49D1- 697.26 đi ra ngã ba Từ Liêm và gặp Shipper là một người đàn ông đang đứng đợi ở đây. Bị cáo T lấy điện thoại ra gọi và xác định đây là người gọi mình ra nhận hàng nên bị cáo T đã đưa cho người này số tiền 10.500.000đ và nhận từ người này một thùng giấy Carton. Bị cáo T buộc thùng Carton vào phía sau xe rồi chở về nhà em trai là bị cáo Đỗ Anh D để cất giấu. Trên đường đi, bị cáo T gọi điện thoại cho bị cáo D nói cho bị cáo T gửi pháo tại nhà. Lúc này, bị cáo D không có ở nhà nên nói bị cáo T cứ để pháo vào trong nhà kho. Bị cáo T cho thùng Carton bên trong có chứa pháo vào thùng gỗ ở góc nhà kho cất giấu rồi đi về nhà.

Đến ngày 27/12/2022, có một người gọi hỏi mua 07 hộp pháo với số 7.000.000đ nên bị cáo T gọi điện cho bị cáo D lấy pháo để đi giao cho khách thì bị cáo D đã cho 07 hộp pháo vào bao tải rồi để lại trong thùng gỗ và gọi bị cáo T đến lấy đi giao vì bị cáo D đi có việc riêng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, bị cáo T điều khiển xe mô tô đến nhà bị cáo D lấy 07 hộp pháo bị cáo D đã cho sẵn vào bao tải cho lên phía trước xe mô tô rồi đi vào xã Nam Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng để giao cho khách. Khi đi đến đoạn đường bê tông thuộc thôn Hoàn Kiếm 1, xã Nam Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang, niêm phong tạm giữ toàn bộ tang vật. Sau đó, bị cáo T đã dẫn cơ quan Công an đến nhà bị cáo D tại tổ dân phố Từ Liêm 2, thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng và tự nguyện giao nộp 08 hộp pháo bị cáo T đang cất giấu tại nhà bị cáo D. Tại Cơ quan Công an, bị cáo T và bị cáo D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình (BL: 54-66; 93-100).

Vật chứng thu giữ: 15 hộp giấy hình lập phương, bên trong có nhiều màu sắc và có chữ KS4-4911L, có kích thước 16cm x16cm x 09cm nghi là pháo nổ; điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ biển kiểm soát 49D1-697.26; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A92 màu xanh đen (BL: 8-9).

Ngày 10/01/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng có bản kết luận số 04/KL-KTHS kết luận: 735 viên hình trụ tròn, đường kính 2,3cm cao 10cm chứa trong 15 hộp giấy kích thước 10cm x 17cm x 17cm gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, tổng khối lượng là 21,8 kg (BL: 18).

Tại bản cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 02/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà truy tố bị cáo Đỗ Thị T, Đỗ Anh D về tội: “*Buôn bán hàng cấm*” theo quy định tại khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa các bị cáo không khiếu nại hay thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo T từ 18 – 24 tháng tù; xử phạt bị cáo D từ 12 – 18 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

Đối với người đã bán pháo cho bị cáo T và người Shipper đã giao hàng cho bị cáo T, quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Do đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Đối với người đã đặt mua pháo của bị cáo T vào ngày 27/12/2022, quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Do đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ biển kiểm soát 49D1-697.26 là của bà Trần Thị H bỏ tiền ra mua nhưng do bà Hoa không có giấy phép lái xe nên nhờ bị cáo Đỗ Thị T đứng tên giấy đăng ký xe mô tô, bà Hoa không biết bị cáo T sử dụng để vận chuyển pháo nổ nên đề nghị Hội đồng xét xử giao trả cho chủ sở hữu bà Trần Thị H.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A92 màu xanh đen các bị cáo sử dụng làm phương tiện để liên lạc trao đổi việc mua bán pháo nổ đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 15 hộp giấy hình lập phương, bên trong có nhiều màu sắc và có chữ KS4-4911L, có kích thước 16cm x 16cm x 09cm là pháo nổ là vật cấm tàng trữ, lưu hành đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo T: bị cáo lần đầu phạm tội, do thiếu hiểu biết, đến khi bị bắt bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình; hoàn cảnh của bị cáo phải một mình nuôi hai con nhỏ và mẹ già do chồng bị cáo đang phải chấp hành án phạt 07 năm 06 tháng tù nên bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt nhẹ nhất để bị cáo được ở nhà lao động nuôi con nhỏ, phụng dưỡng mẹ già.

Lời nói sau cùng của bị cáo D: bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được ở nhà lao động nuôi con nhỏ.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Đỗ Thị T, bị cáo Đỗ Anh D phạm tội: “*Buôn bán hàng cấm*”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Các bị cáo đều là người trưởng thành biết rất rõ pháo nổ là hàng hóa nhà nước cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển, kinh doanh, sử dụng... Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, thể hiện ý thức coi thường pháp luật đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Tuy nhiên, chỉ vì mong muốn có được lợi nhuận bất chính cho bản thân, bị cáo T đã có hành vi mua pháo nổ để bán lại kiếm lời. Bị cáo D là người giúp sức cho bị cáo T trong việc cất giấu, chuẩn bị pháo nổ cho bị cáo T mang đi bán. Do vậy, cần phải xét xử các bị cáo bằng luật hình mới đủ sức ra đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án có tính đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công, cấu kết chặt chẽ trong việc thực hiện hành vi phạm tội. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thì: bị cáo T là người chủ mưu đặt mua pháo nổ trên mạng xã hội, tìm địa điểm cất giấu và trực tiếp mang pháo nổ đi giao cho người mua nên bị cáo T giữ vai trò chính trong vụ án và phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo D. Bị cáo D là người cho bị cáo T cất giấu pháp nổ tại nơi ở do mình quản lý, lấy 07 hộp pháo nổ cho vào bao tải để bị cáo T giao cho người mua nên giữ vai trò là đồng phạm giúp sức, phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà về hình phạt đối với các bị cáo là có phần quá nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử cần xem xét lại.

Xét các bị cáo đều lần đầu phạm tội; bị cáo T hiện là lao động chính trong gia đình, là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con nhỏ và mẹ già do có chồng là Nguyễn Trọng Hđang phải chấp hành án phạt tù; các bị cáo khai đều có quyền sử dụng đất tại thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng, bị cáo T xuất trình cho Tòa

án 01 biên lai thu tiền do bị cáo T nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà với số tiền là 40.000.000đ để đảm bảo cho việc thi hành án nên chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo sống tuân thủ pháp luật.

Đối với người đã bán pháo cho bị cáo T và người Shipper đã giao hàng cho bị cáo T, quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Do đó kiến nghị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Đối với người đã đặt mua pháo của bị cáo T vào ngày 27/12/2022, quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Do đó kiến nghị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Các bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên áp dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng, vật chứng thu giữ gồm: 15 hộp giấy hình lập phương, bên trong có nhiều màu sắc và có chữ KS4-4911L, có kích thước 16cm x16cm x 09cm là pháo nổ; điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ biển kiểm soát 49D1-697.26; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A92 màu xanh đen.

Xét thấy, vật chứng là 15 hộp giấy hình lập phương, bên trong có nhiều màu sắc và có chữ KS4-4911L, có kích thước 16cm x16cm x 09cm là pháo nổ là vật cấm tàng trữ nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu đen thu giữ của bị cáo T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A92 màu xanh đen thu giữ của bị cáo D; quá trình điều tra và tại phiên tòa, xác định bị cáo T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu đen này làm phương tiện liên lạc để giao dịch mua, bán pháo; bị cáo D sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A92 màu xanh đen để tiếp nhận thông tin cho bị cáo T cất giấu pháo và chuẩn bị pháo cho bị cáo T mang đi giao cho người mua là phương tiện phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung vào công quỹ nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ biển kiểm soát 49D1-697.26 là của bà Trần Thị H bỏ tiền ra mua nhưng do bà Hoa không có giấy phép lái xe nên nhờ bị cáo Đỗ Thị T đứng tên giấy đăng ký xe mô tô, bà Hoa không biết bị cáo T sử dụng để vận chuyển pháo nổ. Bà Trần Thị H yêu cầu được nhận lại xe mô tô nên Hội đồng xét xử cần giao trả cho chủ sở hữu bà Trần Thị H là phù hợp.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc Hội quy định về việc áp dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Thị T, Đỗ Anh D phạm tội: “*Buôn bán hàng cấm*”.

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015.

#### **Xử phạt:**

Phạt tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) đối với bị cáo Đỗ Thị T để sung vào công quỹ nhà nước, được trừ vào số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) bị cáo Đỗ Thị T đã tạm nộp theo biên lai thu số 0005101 ngày 06/7/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Bị cáo Đỗ Thị T phải nộp tiếp số tiền là 160.000.000đ (một trăm sáu mươi triệu đồng) để sung vào công quỹ nhà nước.

Phạt tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) đối với bị cáo Đỗ Anh D để sung vào công quỹ nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

#### **Tuyên:**

Tịch thu tiêu hủy 15 hộp giấy hình lập phương, bên trong có nhiều màu sắc và có chữ KS4-4911L, có kích thước 16cm x 16cm x 09cm là pháo nổ.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A92 màu xanh đen.

Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ biển kiểm soát 49D1-697.26 cho bà Trần Thị H.

*(Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 13/6/2023).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Đỗ Thị T, Đỗ Anh D mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/7/2023) các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chỉ có quyền kháng cáo liên quan đến quyền lợi của mình.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Thi hành án huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu HS .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Thị H**